

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Thái Thị H, sinh năm 199x. Địa chỉ: Xóm C3, xã H, tỉnh Nghệ An.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Trọng L, sinh năm 199y. Địa chỉ: Xóm 5, xã H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/10/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thái Thị H và anh Nguyễn Trọng L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thái Thị H và anh Nguyễn Trọng L.

2.2. Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Minh Ch, sinh ngày 22/10/202z. Ly hôn giao cháu Nguyễn Thị Minh Ch cho anh Nguyễn Trọng L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Thái Thị H do anh Nguyễn Trọng L không yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2.3. Về chia tài sản chung và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị Thái Thị H phải chịu: 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn*) tiền án phí xin ly hôn. Chị Thái Thị H được trừ đi: 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp; trả lại cho chị Thái Thị H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000919, ngày 07/10/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS Khu vực 5 – Nghệ An
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An
- Các đương sự
- UBND H, Nghệ An
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Phan Ngọc Anh